

Xu hướng đào tạo trực tuyến trong bối cảnh hiện nay

TRẦN THỊ LỆ HIỀN*

Tóm tắt

Trên cơ sở thu thập thông tin về đào tạo trực tuyến, nghiên cứu cung cấp cho người đọc có cái nhìn sâu hơn về những ưu điểm, cũng như hạn chế của hình thức đào tạo này. Bên cạnh đó, nghiên cứu gửi đến thông điệp giúp các cơ sở đào tạo chuẩn bị cơ sở vật chất, cũng như giúp người học trong bị đầy đủ những kiến thức, tâm lý để đáp ứng được các yêu cầu của đào tạo đại học trực tuyến.

Từ khóa: đào tạo trực tuyến, xu hướng đào tạo, giáo dục đại học

Summary

By collecting information about e-learning, this research provides a closer look at the advantages and disadvantages of this form of training. In addition, it suggests that training institutions should improve facilities and equip students with knowledge and psychology to meet the requirements of e-learning in higher education.

Keywords: e-learning, training trends, higher education

GIỚI THIỆU

Ngày nay, học tập trực tuyến (E-learning) đang trở thành một phương pháp học tập nổi bật được nhiều quốc gia, nhiều tổ chức, trong đó có các trường đại học triển khai. Theo nghiên cứu của ECAR2 (Metros và Bennett, 2002), trong số 274 viện, trường của Mỹ ứng dụng E-learning vào dạy và học, thì có 86% cho biết đã xây dựng các khóa học có tích hợp công nghệ. Tại châu Á, một số quốc gia, đặc biệt là các nước có nền kinh tế phát triển hơn cũng đang có nhiều nỗ lực phát triển E-learning, như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan, Trung Quốc.

Ở Việt Nam, thực hiện chủ trương của Nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo, nhiều viên, trường đã được đẩy mạnh phát triển đào tạo trực tuyến. Đặc biệt, thời gian gần đây, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, việc ứng dụng giáo dục đại học trực tuyến là phương thức giúp người học tiếp cận nhanh chóng và linh hoạt các chương trình học.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT

E-learning được hiểu như môi trường học tập, mà ở đó việc tương tác giữa người dạy và người học được hỗ trợ bởi công nghệ thông tin và truyền thông, giúp giảm thiểu chi phí, tiết kiệm thời gian, chủ động trong học tập... bởi trong đó, phần lớn hoặc toàn bộ quá trình dạy và học có sự tách biệt giữa người dạy và người học về mặt không gian hoặc/và thời gian. Theo quan điểm hiện đại, E-learning là sự phân phát nội dung học

sử dụng các công cụ điện tử hiện đại, như: máy tính, mạng máy tính, mạng vệ tinh, mạng internet, intranet... Trong đó, nội dung học có thể thu được từ các website, đĩa CD, băng video, audio... thông qua một máy tính hay TV; người dạy và học có thể giao tiếp với nhau qua mạng dưới các hình thức, như: email, thảo luận trực tuyến (chat), diễn đàn (forum), hội thảo video... Với sự phát triển không ngừng của khoa học, công nghệ, người học có thể sử dụng nhiều hình thức khác nhau thông qua các phương tiện truyền thông khác nhau để đạt được mục đích học tập của mình (Lê Huy Hoàng, Lê Xuân Quang, 2011).

Đặc tính của đào tạo trực tuyến

Theo Wagner và cộng sự (2008), đặc tính của đào tạo trực tuyến được thể hiện như Bảng.

Ưu và nhược điểm của đào tạo trực tuyến

Theo các nghiên cứu của Trần Thanh Điền và Nguyễn Thái Nghe (2017), Trần Thị Lan Thu (2019)...., đào tạo trực tuyến có nhiều ưu và nhược điểm. Cụ thể như sau:

Về ưu điểm

Đối với người học

- Tiết kiệm thời gian và chi phí tham gia lớp học. Nói cách khác, đào tạo đại học trực tuyến cho phép học viên truy cập các

* ThS., Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 02/6/2020; Ngày phân biên: 20/6/2020; Ngày duyệt đăng: 25/6/2020

tài liệu từ bất cứ nơi nào, bất cứ lúc nào ở nhà, nơi làm việc hay các địa điểm mạng internet công cộng và vào bất cứ thời gian nào thích hợp khi người học muốn.

- Truy cập vào các tài nguyên và tài liệu trên toàn cầu, đáp ứng mọi nhu cầu về kiến thức và sở thích cho học viên. Tích hợp lưu trữ kho dữ liệu có sẵn, kiến thức nhanh chóng, thông tin theo yêu cầu của học viên thông qua những tài liệu của thư viện trực tuyến.

- Người học có thể chủ động lựa chọn cho mình những kiến thức phù hợp. E-learning cho phép học viên chủ động thời gian biểu học tập, góp phần giảm căng thẳng và tăng sự hài lòng của họ trong quá trình học tập.

- Đào tạo trực tuyến cho phép tăng cường tương tác giữa học viên và người dạy của họ thông qua sử dụng email, bảng thảo luận.

- Học viên có khả năng theo dõi tiến trình học tập của mình, có thể học thông qua nhiều hoạt động áp dụng, nhiều cách học khác nhau. Việc tham gia học online đồng bộ còn giúp cho người học có khả năng tự kiểm soát tốc độ học của mình sao cho phù hợp với bản thân, vẫn đảm bảo được chất lượng học tập, mà ít phụ thuộc những phần hướng dẫn.

- Đào tạo trực tuyến giúp người học tiếp cận và phát triển kiến thức và kỹ năng sử dụng các công nghệ internet, cũng như các công nghệ mới nhất trên thế giới.

Đối với người dạy học

- Đào tạo trực tuyến góp phần cải thiện chất lượng dạy và học thông qua hỗ trợ các phương pháp giảng dạy trực tuyến.

- Người dạy học có thể sử dụng hình ảnh, âm thanh và video để truyền đạt nội dung học tập đến người học thêm hấp dẫn và sinh động hơn.

- Ngoài ra, người dạy học còn có thể quản lý học viên thông qua tính năng thiết kế website quản lý trường học, giáo viên có thể biết được những học viên nào tham gia khóa học, khi nào họ hoàn tất quá trình học tập và đưa ra giải pháp thực hiện giúp họ phát triển trong quá trình học.

Đối với người quản lý giáo dục

Tăng khả năng giám thiểu chi phí cho chủ quản lý cơ sở giáo dục thông qua các hoạt động sau:

- Hoat động đi lại, tiết kiệm được thời gian và không gian học tập.

- Rút ngắn thời gian đào tạo: Việc học trên mạng có thể đào tạo cấp tốc cho một

BẢNG: CÁC ĐẶC TÍNH CỦA HỌC TẬP TRỰC TUYẾN

ĐẶC ĐIỂM	THUỘC TÍNH	Ý NGHĨA	VÍ DỤ THỰC TẾ
Đồng bộ	Không đồng bộ	Truyền tải nội dung học tập tại một thời điểm, mà không trùng với thời điểm học tập của sinh viên.	Các mô hình, bài giảng được gửi qua email.
	Đồng bộ	Truyền tải nội dung học tập tại mọi thời điểm mà trùng với thời điểm học tập của sinh viên	Bài giảng trực tuyến thông qua các video.
Vị trí	Tập trung	Sinh viên sử dụng ứng dụng cùng vị trí với giảng viên và các sinh viên khác.	Sử dụng GSS để giải quyết vấn đề trong lớp học (GSS: Group Support System)
	Phân tán	Sinh viên sử dụng ứng dụng tại các điểm khác nhau, tách biệt vị trí với giảng viên và các sinh viên khác.	Sử dụng GSS để giải quyết vấn đề từ vị trí phân tán (GSS: Hệ thống hỗ trợ nhóm).
Độc lập	Cá nhân	Sinh viên làm việc độc lập với nhau để hoàn thành nhiệm vụ	Sinh viên hoàn thiện các mô hình học tập điện tử một cách chủ động.
	Tập thể	Sinh viên cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.	Sinh viên tham gia các diễn đàn thảo luận để chia sẻ ý tưởng.
Mô hình	Điện tử đơn thuần	Tất cả nội dung được truyền tải thông qua công nghệ, không có yếu tố trực diện.	Điện tử cho phép kích hoạt khóa học từ xa.
	Hỗn hợp	Đào tạo trực tuyến được sử dụng để bổ sung cho việc học trên lớp học truyền thống.	Các bài giảng trên lớp được tăng cường thông qua các bài tập thực hành trên máy tính

Nguồn: Wagner, N., Hassanein, K và Haud, M (2008)

lượng lớn học viên, mà không bị giới hạn bởi số lượng giảng viên hướng dẫn hoặc lớp học.

- Cần ít phương tiện hơn: Các máy chủ và phần mềm cần thiết cho việc học trên mạng có chi phí rẻ hơn rất nhiều so với phòng học, bảng, bàn ghế và các cơ sở vật chất khác. Hơn thế nữa, việc xây dựng thiết kế website trường học không tốn nhiều chi phí bằng việc xây dựng một trường học và cũng không cần máy phép xây dựng phức tạp.

Về nhược điểm

- Đào tạo trực tuyến chưa khuyến khích người học tự giác học tập, nghiên cứu, cũng như không tạo ra không khí học tập trong các hệ thống học tập điện tử. Thêm vào đó, đào tạo trực tuyến giảm thiểu mức độ tiếp xúc, tương tác giữa người học và giảng viên. Giữa các học viên không có nhiều cơ hội học hỏi trao đổi thông tin với bạn bè (Bouhnik và Marcus, 2006).

- Các tổ chức đào tạo lập trình website dạy học không đủ tiêu chuẩn, sức chứa cho số lượng học viên có thể học, với tình trạng hình ảnh, âm thanh ổn định. Tuy một số website khóa học online có cung cấp tính năng trao đổi trực tiếp giữa giảng viên và học viên thông qua các phần mềm trò chuyện trực tuyến, nhưng cũng không đầy đủ và sinh động bằng việc trao đổi như hình thức đào tạo truyền thống.

- Môi trường học không kích thích được sự chủ động và sáng tạo của học viên. Việc học qua mạng yêu cầu bản thân học viên phải có trách nhiệm hơn đối với việc học của chính họ. Một số người sẽ cảm thấy khó khăn trong việc tạo ra cho mình một lịch học cố định

- Những người có khả năng giảng dạy tốt trên lớp chưa chắc đã có trình độ thiết kế khóa học trên mạng. Một số giảng viên không quen với việc sử dụng mạng internet, nên làm tăng khối lượng công việc, cũng như áp lực cho giảng viên.

- Hoạt động đào tạo trực tuyến phụ thuộc nhiều vào internet, đường truyền tín hiệu và các công cụ công nghệ. Chính vì vậy, quá trình học có thể xảy ra gián đoạn do các sự cố thiết bị, như: mất tín hiệu internet, hỏng máy tính... Đào tạo trực tuyến đòi hỏi người học phải có máy tính và mạng internet. Điều này gây ra hạn chế đối với học viên có hoàn cảnh khó khăn (Wagner và cộng sự, 2008).

YẾU CẦU ĐỐI VỚI ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN

Theo Sabine Pfeiffer (2015), hiện nay, người học ngày càng dành nhiều sự chú ý nhiều đến việc học tập và tìm kiếm thông tin xã hội thông qua các phương tiện kỹ thuật số. Tuy nhiên, việc học tập qua các kỹ thuật số này cung cấp nhiều tiềm năng phát triển hơn, khi mà hình thức này được công nhận là học tập chính thức. Chìa khóa thành công cho việc học tập trực tuyến hiện nay là tập trung theo đuổi các chuẩn đầu ra môn học thông qua việc phối hợp các hoạt động, công cụ và phương tiện truyền thống.

Để đảm bảo những mô hình học tập trực tuyến trên hiệu quả, thì cần có các chuẩn yêu cầu đối với người chủ quản lý cơ sở giáo dục, người dạy học và người học. Tuy nhiên, việc yêu cầu thiết kế hình thức cho đào tạo trực tuyến cũng tuân thủ nhiều yêu cầu như dạy và học truyền thống. Thiết kế cho hình thức đào tạo dạy và học (cả truyền thống và trực tuyến) có thể bao gồm các yêu cầu đối với đội ngũ nhân lực tham gia đạt một số yếu tố cơ bản sau:

- Định hướng người học, người tham gia chương trình và thu hút các nguyên vọng hoặc mối quan tâm của người học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thị Lan Thu (2019). *Quản lý đào tạo trực tuyến tại các trường đại học Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ quản lý giáo dục, Học viện Khoa học và Xã hội - Viện Hàn lâm Khoa học và Xã hội Việt Nam
2. Trần Thanh Điện, Nguyễn Thái Nghe (2017). Các mô hình E-learning hỗ trợ dạy và học. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, số chuyên đề: Công nghệ thông tin, 103-111
3. Lê Huy Hoàng, Lê Xuân Quang (2011). *E-learning và ứng dụng trong dạy học*, truy cập từ https://vietnam.vvob.org/sites/vietnam/files/elearning_v.0.0.pdf
4. Bounhik và Marcus (2006): Interaction in distance-learning courses. *Journal of the American Society for Information Science and Technology*, 57(3), 299-305
5. Sabine Seufert & Christoph Meier (2016). Switzerland From eLearning to Digital Transformation: A Framework and Implications for L&D. *International Journal of Advanced Corporate Learning (IJAC)*, 9(2), 27-33
6. S. E. Metros and K. Bennett (2002). Learning Objects in Higher Education. *ECAR2 Research Bulletin*, 19
7. Wagner, N.Hassanein, K. and Head, M. (2008). Who is responsible for E-Learning Success in Higher Education? A Stakeholders' Analysis. *Educational Technology & Society*, 11(3), 26-36

- Xác định trước khối lượng kiến thức cần truyền tải trong mỗi buổi học.

- Liên kết các bài học trước đó và phát triển đi sâu thêm nội dung.

- Trình bày nội dung, diễn giải các ý tưởng.

- Phát triển đối thoại, tăng tính tương tác giữa người dạy học và người học giữa các học viên với nhau.

- Tạo kho dữ liệu bài tập cá nhân hoặc nhóm nhằm mục đích phát triển hoặc áp dụng giải quyết cho các vấn đề liên quan nội dung môn học.

- Người dạy học cần chia sẻ và thảo luận về các giải pháp cho người học tham khảo.

- Người dạy xây dựng bộ bài tập nhằm mục đích thực hành và thường xuyên.

- Xác định cấp độ đánh giá người học hoặc thang xếp hạng năng lực người học để chuẩn bị cho quá trình đánh giá hoặc chứng nhận cuối cùng.

- Xây dựng hệ thống dữ liệu kênh truyền tải các tài liệu và phản hồi về việc học.

KẾT LUẬN

Thông qua bài viết này tác giả muốn gửi thông điệp đến người học cái nhìn sâu hơn về những ưu điểm, cũng như hạn chế của đào tạo trực tuyến, nhằm giảm sự ngỡ ngàng ban đầu, thậm chí còn là sự cần trọng thăm dò giữa những người tham gia trong việc dạy và học trực tuyến. Bên cạnh đó, bài viết cung cấp cho người tham gia tâm lý và kiến thức để giảng dạy, đồng thời đòi hỏi các cơ sở đào tạo phải trang bị đầy đủ cơ sở vật chất hạ tầng cùng công nghệ, cũng như phương pháp và hình thức tổ chức dạy học. □